TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THÀNH** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2018/QĐST-DS	*Thạch Thành, ngày 18 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 10 năm 2018, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 44/2018/TLST-DS ngày 18 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Th; Sinh năm: 1972;

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

* *Bị đơn:* - Anh Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1979;

- Chị Trần Thị H; Sinh năm: 1981;

Đều trú tại: Khu 3, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị H có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Th số tiền là 30.000.000đ (*Ba mươi triệu mươi đồng*).

Kể từ khi bà Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng anh H và chị H còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357; khoản 2

Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về án phí: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị H phải chịu 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Th số tiền tạm ứng án phí DSST là 750.000đ (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*), bà Th đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, theo biên lai số AA/2016/0003439 ngày 17/9/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Anh Đức